

Bản án số: 21 /2023/HS-ST
Ngày 30/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Thanh Bắc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Kẻo.

Ông Hoàng Xuân Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:
Ông Nguyệt Viết Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 17/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/01/1994; Tại: huyện TU, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản NC, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Lò Văn H, sinh năm: 1967; con bà: Hoàng Thị S, sinh năm: 1968; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em ruột. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình; có vợ là Hoàng Thị T và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: không; tiền sự: Không.

Bị cáo Lò Văn D bị tạm giữ từ hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/12/2022 đến 14 giờ 30 phút ngày 26/12/2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TD cho đến nay “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lò Văn B, sinh năm: 1988 – Trú tại: Bản PH, xã BB, huyện TD, tỉnh Lai Châu “vắng mặt có lý do”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn D, sinh ngày 01/01/1994, trú tại bản NC, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu, D khai bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 20/12/2022, D đang đi chơi bản PH, xã BB, huyện TD, tỉnh Lai Châu thì gặp Lò Văn Xanh, sinh năm 1994, trú tại bản Phiêng Pảng, xã BB, huyện TD. Qua nói chuyện, Xanh bảo có 300.000 đồng và rủ D cùng đi mua ma túy sử dụng, D đồng ý. Sau đó, D đi sang nhà anh Lò Văn B ở bản PH, xã BB mượn xe mô tô biển kiểm soát 25B1-092.40 của anh Bó, D nói dối là mượn xe đi mua thức ăn. Mượn được xe, D điều khiển xe mô tô chở Xanh đi đến bản Phiêng Giăng, xã Nà Tăm, huyện TD tìm mua ma túy. Tại bản Phiêng Giăng, D và Xanh mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 03 gói Heroine (mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh) giá 300.000 đồng. Xanh cho 03 gói Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đưa D cất giấu trong túi quần bên trái. Mua được ma túy, D điều khiển xe mô tô chở Xanh đi tìm chỗ sử dụng. Hồi 10 giờ 50 phút ngày 20/12/2022, khi Lò Văn D đi đến bản Tân Hợp, xã Sơn Bình, huyện TD thì bị Công an xã Sơn Bình huyện TD phát hiện, bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vật chứng thu giữ của D là 03 gói Heroine, 01 bơm tiêm và 01 xe mô tô biển kiểm soát 25B1-092.40. Quá trình bắt, Lò Văn Xanh bỏ chạy thoát, lực lượng Công an không bắt giữ được. Công an xã Sơn Bình đã giao người bị bắt và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TD để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 02 ngày 20/12/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn D có tổng khối lượng là: 0,23 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 28 ngày 23/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Vật chứng của vụ án: đối với 0,23 gam Heroine thu giữ của Lò Văn D, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật). Đối chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-092.40 cùng đăng ký xe, quá trình điều tra xác định anh Lò Văn B không biết việc Lò Văn D sử dụng chiếc xe đi mua ma túy sử dụng. Căn cứ đơn đề nghị của người có quyền lợi liên quan, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cùng đăng ký xe cho anh Bó.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: các mảnh nilon và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 bơm tiêm thu giữ của Lò Văn D hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD.

Về phần dân sự: Không có.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTĐ, ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố bị cáo Lò Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TD đánh giá như sau: Quá trình điều tra, truy tố, đối với bị cáo Lò Văn D giữ nguyên quyết định truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì Công văn do Công an huyện TD phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “các mảnh ni lông và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lò Văn D, sinh năm: 1994 trú tại: Bản NC, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu, ngày 20/12/2022”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Thái Đình Xuân, Phan Văn Huỳnh, Bùi Thị Tính, Nguyễn Sỹ Tùng, Nguyễn Trọng Mến và Lò Văn D. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TD; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) bơm xi lanh bằng nhựa, bơm đã qua sử dụng.

Bị cáo Lò Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lò Văn D nhất trí với bản luận tội và không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn D không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 20/12/2022, tại bản Tân Hợp, xã Sơn Bình, huyện TD, tỉnh Lai Châu, Lò Văn D đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,23 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Sơn Bình huyện TD bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TD đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản Cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TD đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy. Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn D khai mua của một người không rõ lai lịch, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Lò Văn Xanh là người cùng Lò Văn D đi mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra minh, Xanh không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan để xử lý Lò Văn Xanh trong một vụ việc khác.

Đối với Lò Văn B là chủ hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-092.40. Quá trình điều tra xác định anh Bó không biết việc Lò Văn D sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy sử dụng. Do vậy, Lò Văn B không đồng phạm với Lò Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò giúp sức.

[3] Vật chứng:

Đối với: 01 (một) phong bì Công văn do Công an huyện TD phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “các mảnh ni lông và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lò Văn D, sinh năm: 1994 trú tại: Bản NC, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu, ngày 20/12/2022”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Thái Đình Xuân, Phan Văn Huỳnh, Bùi Thị Tính, Nguyễn Sỹ Tùng, Nguyễn Trọng Mến và Lò Văn D. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TD; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) bơm xi lanh bằng nhựa, bơm đã qua sử dụng là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Án phí: Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì Công văn do Công an huyện TD phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “các mảnh ni lông và phong bì niêm

phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lò Văn D, sinh năm: 1994 trú tại: Bản NC, xã MK, huyện TU, tỉnh Lai Châu, ngày 20/12/2022”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép bằng một tờ giấy niêm phong màu trắng dán kín phong bì từ mặt sau ra mặt trước, trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký và ghi rõ họ tên của: Thái Đình Xuân, Phan Văn Huỳnh, Bùi Thị Tính, Nguyễn Sỹ Tùng, Nguyễn Trọng Mến và Lò Văn D. Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TD; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 (một) bơm xi lanh bằng nhựa, bơm đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi ... giờ phút ngày giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TD với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TD;
- Chi Cục THADS huyện TD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện TD;
- Nhà tạm giữ CA huyện TD;
- Cơ quan THAHS CA huyện TD;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thanh Bắc